

NGUYỄN VĂN HOÀN – LÊ DUY MẠNH

Từ sự vận động lịch sử đến liên hệ

KINH TẾ - VĂN HÓA



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

NGUYỄN VĂN HOÀN - LÊ DUY MẠNH

**TỪ SỰ VẬN ĐỘNG LỊCH SỬ
ĐẾN LIÊN HỆ KINH TẾ - VĂN HOÁ**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - 2011

LỜI MỞ ĐẦU

Lịch sử là những gì đã diễn ra trong quá khứ một đi không trở lại, đồng thời với tư cách là một môn khoa học xã hội cơ bản, Lịch sử là sự nhận thức lại quá khứ trên cơ sở những tư liệu, quan điểm, lập trường và hướng nghiên cứu mới. Nếu như “*Văn dĩ tải đạo*”, “*Địa tàng sự nghiệp*” thì “*Sử khả lập thân*” lập nghiệp.

Nghiên cứu sự vận động của lịch sử cùng những mối liên hệ với kinh tế và văn hoá luôn luôn là những đề tài hấp dẫn, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, thu hút sự nghiên cứu và khám phá mạnh mẽ trong giới học giả, chính trị gia, doanh nhân ở Việt Nam và thế giới hiện nay. Nhà bác học Lê Quý Đôn (1726 - 1784) đã viết “*Phi thương bất phú, phi trí bất hưng, phi công bất hoạt*”, hay nhà cải cách Phan Châu Trinh (1872 - 1926) khởi xướng phong trào Duy Tân (1906 - 1908) với chủ thuyết “*Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh*” là có ý nhắc nhở đến sự chấn hưng và phát triển khi đan xen những vấn đề chính trị cùng với phát triển hoạt động kinh tế kinh doanh, đổi mới sinh hoạt văn hoá của dân tộc.

Lần giờ những trang sử của dân tộc và nhân loại, chúng tôi cảm nhận tiếng gọi từ quá khứ, những sự vận động biến đổi không ngừng của hiện tại cũng như những khuynh hướng phát triển trong tương lai. GS. Trần Văn Giàu đã viết: “*Có những con người nghiên cứu, giảng dạy rất hay, rất giỏi về lịch sử nhưng chưa chắc đã trở thành những nhà lãnh đạo, nhưng xem lại trong Đông Tây kim cổ thì gần như tất cả những nhà lãnh đạo đều rất giỏi lịch sử*”, điều đó cho thấy tầm quan trọng của môn khoa học lãnh tụ luôn rọi tỏ, công minh, công bằng đối với nhân tình, thế thái, đối

với quá khứ đã qua nhưng chưa bao giờ được coi là kết thúc của quá trình nhận thức, tìm về cội nguồn, hướng đến với những giá trị của chân - thiện - mỹ.

Từ suy nghĩ, trải nghiệm đến thực hiện những mong muốn chia sẻ ý tưởng và nhận thức khoa học, chúng tôi đã lồng ghép từ quá trình vận động của lịch sử với những hoạt động kinh tế và sinh hoạt văn hoá của Việt Nam và quốc tế. Trên cơ sở những tư liệu mới và cập nhật những hướng nghiên cứu mới trong học thuật hiện nay, chúng tôi đã viết cuốn sách có tiêu đề "*Từ sự vận động lịch sử đến liên hệ kinh tế - văn hoá*". Cuốn sách gồm 16 bài viết với nhiều chủ đề khác nhau được chúng tôi chia làm hai phần cơ bản như sau:

Phần thứ nhất gồm 9 bài viết đề cập đến sự vận động của lịch sử Việt Nam trong tiến trình phát triển, xoay quanh các chủ đề chúng tôi cùng theo đuổi trong thời gian học đại học cho đến hiện nay là những cán bộ nghiên cứu, giảng dạy trẻ ở đại học và cơ quan quản lý văn hoá. Đó là những đề tài về căn cứ địa kháng chiến chống xâm lược của dân tộc, đời sống của thị dân ở Thăng Long - Hà Nội xưa (*sĩ - công - thương*), dòng sông của lịch sử, bến đò, bia đá ghi dấu khi xưa, con đường cách mạng Hồ Chí Minh, công tác phát triển Đảng ở một Đảng bộ trẻ đang trên con đường vươn mình lớn mạnh trở thành một đại học nghiên cứu đẳng cấp quốc tế.

Phần thứ hai gồm 7 bài viết đề cập đến những chủ đề kinh tế, văn hoá trong lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới cận hiện đại. Với những đoàn thuyền buôn xưa đến và đi trên hải trình thương mại, sự giao lưu và hội nhập kinh tế - văn hoá Đông - Tây, những dấu tích lịch sử văn hoá, những sinh hoạt đời thường của con người Việt Nam... được trình bày trong phần hai cuốn sách nhằm góp một phần nhỏ vào việc hội nhập kinh tế quốc tế và xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay.

Tất cả 16 bài viết trong cuốn sách đã được chúng tôi viết và công bố trong các tạp chí, hội thảo khoa học ở Việt Nam đồng

thời được bổ sung, biên tập và chỉnh lý kỹ lưỡng nhằm mang đến cho quý bạn đọc một ấn phẩm văn hoá mới trong những ngày đầu xuân nhiều mơ ước và niềm vui hạnh phúc. Một số bài viết được hoàn thành trong khuôn khổ các đề tài cấp tỉnh, thành phố do chúng tôi làm chủ nhiệm gần đây. Nhân dịp cuốn sách ra mắt quý bạn đọc, chúng tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến Ban Biên tập các Tạp chí: *Di sản Văn hoá, Nghiên cứu Châu Âu, Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á, Khoa học xã hội, Sinh hoạt Lý luận, Khoa học và Công nghệ Đại học Đà Nẵng, Xưa và Nay...* đã cho phép chúng tôi được in lại những bài viết công bố trong cuốn sách này.

Nghiên cứu từ vận động lịch sử đến liên hệ với kinh tế - văn hoá là đề tài rất rộng, do vậy những điều chúng tôi thể hiện trong cuốn sách là những nhận thức bước đầu khai phá trong chặng đường dài nghiên cứu khoa học phía trước. Do còn hạn chế về nhiều mặt, chủ yếu là trình độ của tác giả, do vậy trong cuốn sách có thể còn có những thiếu sót, tồn tại. Với tinh thần *cầu thị, lắng nghe sự chia sẻ đa diện, nhiều chiều để phát triển* đó, tác giả xin thành tâm cảm ơn mọi ý kiến đóng góp, chỉ dẫn của các nhà nghiên cứu và quý bạn đọc gần xa.

Để hoàn thành cuốn sách, tác giả xin gửi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến sự hướng dẫn, chia sẻ ý tưởng khoa học và góp ý quý báu của các bậc thầy: GS.TS. Trương Bá Thanh, TS. Đào Hữu Hoà, PGS.TS. Lê Hữu Ái - Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng; PGS.TS. Ngô Đăng Tri, PGS.TS. Nguyễn Văn Kim, PGS. NGND. Lê Mậu Hãn, PGS.TS. Vũ Quang Hiền, PGS.TS. Phạm Xanh, PGS.TSKH. Nguyễn Hải Kế, PGS.TS. Vũ Văn Quân - Đại học Quốc gia Hà Nội. Xin cảm ơn Nhà xuất bản Lao động và biên tập viên đã ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để cuốn sách sớm đến được tay quý bạn đọc.

Đà Nẵng-Hà Nội, mùa Xuân năm Tân Mão, 2011.

Nguyễn Văn Hoàn, Lê Duyệt Mạnh.

PHẦN I

TỪ SỰ VẬN ĐỘNG LỊCH SỬ

LỤC ĐẦU GIANG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG XÂM LƯỢC NGUYÊN - MÔNG CUỐI THẾ KỶ XIII

Lê Duy Mạnh^(*)

Sông Lục Đầu, còn gọi là sông Bình Giang hay Bình Than là tên gọi của đoạn cuối sông Thương có chiều dài hơn 10 km, chỗ rộng nhất hơn 1 km chảy sát qua mé tây nam đất Vạn Kiếp. Gọi là sông Lục Đầu hay Lục Đầu Giang vì đoạn sông này phía trên nhận nước của ba con sông, sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam, phía dưới hợp với sông Đuống rồi đổ ra biển Đông bằng hai dòng sông lớn là sông Thái Bình và sông Kinh Thầy.

Theo *An Nam [Chí Nguyên]* “Sông Bình Than, có tên là Bàn Than, lại có tên là Bài Than, ở huyện Chí Linh, phát nguyên từ Xương Giang đến sông Thị Cầu hai nhánh hợp lưu, chảy qua hai núi Chí Linh, Phả Lại, quanh co mênh mông không rõ đâu là bờ bến, đến cửa sông Đồ Mộng thì rẽ chia làm

^(*) Trưởng phòng nghiệp vụ Ban Quản lý Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

hai nhánh và chảy vào biển”⁽¹⁾. Vũ Phương Đề (1698 - ?) trong sách “*Công dư tiếp kí*” có chép về sông Lục Đầu như sau: “Sông Lục Đầu ở huyện Chí Linh, giáp các huyện Phượng Nhãn, Yên Dũng, Quế Dương và Gia Định. Một chi từ sông Phượng Nhãn đi xuống, một chi từ sông Xương Giang đi tới, hội lại thành ngã ba sông, một chi từ sông Như Nguyệt đi xuống. Một chi từ sông Tam Giang đi lại gặp nhau ở sông Bình Than. Sông này trong sạch, nước thơm ngon người ta gọi là nước Bình Than. Các ngọn sông hội lại ở sông Triều Dương làm ra một khúc sông rất rộng lớn. Ở đây lại chia thành hai chi: Một chi chảy đến bến đò Bàn Khê rồi đi về phía Nam, một chi chảy đến vũng Trần Xá rồi đi về phía Đông. Tất cả 6 chi ấy làm thành sông Lục Đầu. Giữa sông có bãi cát gọi là bãi Đại Than. Các nhà phong thuỷ gọi kiểu đất “lục long tranh châu”⁽²⁾.

Một dòng sông toả đi sáu ngả, Lục Đầu lúc nào cũng mệnh mang sóng nước vô bờ, đây là nguồn cung cấp nước cho đồng ruộng, nguồn thủy sản tự nhiên vô cùng phong phú cho vùng Đông Bắc đồng bằng Bắc Bộ. Sông Lục Đầu có vai trò quan trọng về giao thông, phục vụ cho việc giao thương kinh tế, chính trị và quân sự của cả vùng Đông Bắc. Từ Vạn Kiếp theo sông Lục Nam - Minh Đức ngược dòng tới Lục Nam, qua Chũ (Bắc Giang) rồi lên biên giới Lạng Sơn; từ Lục Nam rẽ phải qua Ba Chẽ (Quảng Ninh) rồi ra biển Đông. Theo sông Thương - Nhật Đức ngược dòng lên tới Bắc Giang, Bắc Sơn, Thái Nguyên... rồi đi sâu vào các địa phương vùng núi phía Bắc.

⁽¹⁾ Hà Văn Tấn, Phạm Thị Tâm: *Cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên Mông thế kỷ XIII*, Nxb. QĐND, Hà Nội, 2003, tr. 186 - 187.

⁽²⁾ Vũ Phương Đề: *Công dư tiếp kí*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2001, tr. 319.